

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16 /NQ-HĐND

Thái Bình, ngày 26 tháng 4 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã
của tỉnh Thái Bình năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH
KHÓA XVII KỲ HỌP ĐỂ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC PHÁT SINH ĐÓT XUẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 02 tháng 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2017 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII;

Căn cứ Kết luận số 137-KL/TW ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;



Căn cứ Nghị quyết số 11-NQ/TU ngày 19 tháng 4 năm 2025 của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX, kỳ thứ 42 về Đề án hợp nhất tỉnh Hưng Yên và tỉnh Thái Bình và Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã;

Xét Tờ trình số 60/TTr-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 15/BC-BPC ngày 25 tháng 4 năm 2025 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2025: sắp xếp 242 đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Bình; sau sắp xếp, tỉnh Thái Bình có 65 đơn vị hành chính cấp xã gồm (60 xã, 05 phường), giảm 177 đơn vị hành chính cấp xã gồm (163 xã, 09 thị trấn và 05 phường), cụ thể như sau:

1. Thành lập phường Thái Bình trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Thái Bình và 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vũ Thư, gồm: phường Lê Hồng Phong có diện tích tự nhiên là 0,64 km², quy mô dân số là 6.707 người; phường Bồ Xuyên có diện tích tự nhiên là 0,83 km², quy mô dân số là 14.584 người; phường Tiên Phong có diện tích tự nhiên là 2,51 km², quy mô dân số là 14.095 người; xã Tân Bình có diện tích tự nhiên là 3,81 km², quy mô dân số là 6.028 người; xã Phúc Thành (huyện Vũ Thư) có diện tích tự nhiên là 6,76 km², quy mô dân số là 7.412 người; xã Tân Hòa (huyện Vũ Thư) có diện tích tự nhiên là 6,39 km², quy mô dân số là 8.932 người và xã Tân Phong (huyện Vũ Thư) có diện tích tự nhiên là 7,09 km², quy mô dân số là 10.164 người. Trung tâm chính trị - hành chính phường đặt tại xã Tân Bình hiện nay.

Sau khi thành lập, phường Thái Bình có diện tích tự nhiên: 28,03 km²; quy mô dân số là 67.922 người, có các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: xã Phú Xuân, phường Trần Hưng Đạo, phường Đề Thám, phường Kỳ Bá, phường Hoàng Diệu, xã Đông Hòa, xã Đông Thọ; xã Đông Dương, xã Trọng Quan, xã Minh Phú, xã Liên Hoa, xã Hồng Giang (huyện Đông Hưng); xã Minh Lãng, xã Minh Quang (huyện Vũ Thư).

2. Thành lập phường Trần Lãm trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Thái Bình và 01 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: phường Trần Lãm có diện tích tự nhiên là 3,31 km², quy mô dân số là 22.916 người; phường Kỳ Bá có diện tích tự nhiên là 1,69 km², quy mô dân số là 20.642 người; xã Vũ Đông có diện tích tự nhiên là 6,47 km², quy mô dân số là 9.267 người.

người; xã Vũ Lạc có diện tích tự nhiên là 7,55 km², quy mô dân số là 12.416 người; xã Vũ Chính có diện tích tự nhiên là 5,87 km², quy mô dân số là 14.056 người và xã Tây Sơn (huyện Kiến Xương) có diện tích tự nhiên là 9,74 km², quy mô dân số là 12.839 người. Trung tâm chính trị - hành chính phường đặt tại phường Trần Lãm hiện nay.

Sau khi thành lập, phường Trần Lãm có diện tích tự nhiên: 34,63 km²; quy mô dân số là 92.136 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: xã Đông Mỹ, phường Hoàng Diệu, phường Lê Hồng Phong, phường Đề Thám, phường Quang Trung, xã Vũ Phúc; xã Vũ Hội (huyện Vũ Thư); xã Vũ Ninh, xã Vũ An, xã Vũ Lễ, xã Bình Nguyên, xã An Bình (huyện Kiến Xương); xã Đông Á, xã Đông Hoàng (huyện Đông Hưng).

3. Thành lập phường Trần Hưng Đạo trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Thái Bình, gồm: phường Trần Hưng Đạo có diện tích tự nhiên là 1,74 km², quy mô dân số là 10.122 người; phường Đề Thám có diện tích tự nhiên là 0,53 km², quy mô dân số là 7.221 người; phường Quang Trung có diện tích tự nhiên là 1,10 km², quy mô dân số là 15.250 người và xã Phú Xuân có diện tích tự nhiên là 5,95 km², quy mô dân số là 13.064 người. Trung tâm chính trị - hành chính phường đặt tại phường Trần Hưng Đạo hiện nay.

Sau khi thành lập, phường Trần Hưng Đạo có diện tích tự nhiên là 9,32 km²; quy mô dân số là 45.657 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: phường Lê Hồng Phong, phường Bồ Xuyên, phường Tiền Phong, phường Phú Khánh, xã Tân Bình, xã Vũ Chính, xã Vũ Phúc, phường Kỳ Bá; xã Minh Quang (huyện Vũ Thư).

4. Thành lập phường Trà Lý trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Thái Bình và 01 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: Phường Hoàng Diệu có diện tích tự nhiên là 6,17 km², quy mô dân số là 17.260 người; xã Đông Mỹ có diện tích tự nhiên là 4,43 km², quy mô dân số là 8.179 người; xã Đông Hòa có diện tích tự nhiên là 5,58 km², quy mô dân số là 10.637 người; xã Đông Thọ có diện tích tự nhiên là 2,45 km², quy mô dân số là 4.774 người và xã Đông Dương (huyện Đông Hưng) có diện tích tự nhiên là 2,31 km², quy mô dân số là 3.079 người. Trung tâm chính trị - hành chính phường đặt tại xã Đông Mỹ hiện nay.

Sau khi thành lập, phường Trà Lý có diện tích tự nhiên là 20,94 km²; quy mô dân số là 43.929 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: xã Tân Bình, phường Tiền Phong, phường Bồ Xuyên, phường Lê Hồng Phong, phường Kỳ Bá.



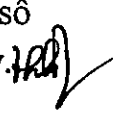
phường Trần Lãm, xã Vũ Lạc, xã Vũ Đông; xã Đông Hoàng, xã Xuân Quang Động, xã Trọng Quan (huyện Đông Hưng); xã Tân Phong (huyện Vũ Thư).

5. Thành lập phường Vũ Phúc trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Thái Bình và 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vũ Thư, gồm: Phường Phú Khánh có diện tích tự nhiên là 1,19 km², quy mô dân số là 6.078 người; xã Vũ Phúc có diện tích tự nhiên là 6,28 km², quy mô dân số là 10.813 người; xã Nguyên Xá (huyện Vũ Thư) có diện tích tự nhiên là 6,03 km², quy mô dân số là 8.668 người; xã Song An (huyện Vũ Thư) có diện tích tự nhiên là 5,61 km², quy mô dân số là 7.961 người và xã Trung An (huyện Vũ Thư) có diện tích tự nhiên là 4,88 km², quy mô dân số là 7.908 người. Trung tâm chính trị - hành chính phường đặt tại xã Vũ Phúc hiện nay.

Sau khi thành lập, phường Vũ Phúc có diện tích tự nhiên là 23,99 km²; quy mô dân số là 41.428 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Vũ Chính, phường Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, xã Phú Xuân; xã Minh Quang, thị trấn Vũ Thư, xã Hòa Bình, xã Vũ Tiến, xã Vũ Đoài, xã Việt Thuận, xã Vũ Hội (huyện Vũ Thư).

6. Thành lập xã Thái Thụy trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: Thị trấn Diêm Điền có diện tích tự nhiên là 12,83 km², quy mô dân số là 24.817 người; xã Thụy Hải có diện tích tự nhiên là 3,28 km², quy mô dân số là 5.650 người; xã Thụy Trình có diện tích tự nhiên là 6,08 km², quy mô dân số là 7.482 người; xã Thụy Bình có diện tích tự nhiên là 4,35 km², quy mô dân số là 5.261 người và xã Thụy Liên có diện tích tự nhiên là 8,96 km², quy mô dân số là 8.627 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại thị trấn Diêm Điền hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Thái Thụy có diện tích tự nhiên: 35,50 km²; quy mô dân số: 51.837 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thụy Xuân, xã An Tân, xã Hồng Dũng, xã Thụy Quỳnh, xã Thụy Văn, xã Dương Phúc, xã Thụy Sơn, xã Dương Hồng Thủy, xã Thái Nguyên, xã Thái Thượng và biển Đông.

7. Thành lập xã Đông Thụy Anh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: Xã Thụy Trường có diện tích tự nhiên là 9,85 km², quy mô dân số là 9.120 người; xã Thụy Xuân có diện tích tự nhiên là 3,26 km², quy mô dân số là 9.207 người; xã An Tân có diện tích tự nhiên là 9,61 km², quy mô dân số là 8.339 người và xã Hồng Dũng có diện tích tự nhiên là 12,18 km², quy mô dân số là 11.633 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thụy Xuân hiện nay. 

Sau khi thành lập, xã Đông Thụy Anh có diện tích tự nhiên: 34,90 km²; quy mô dân số: 38.299 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thụy Quỳnh, xã Thụy Trình, thị trấn Diêm Điền, xã Thụy Hải; huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng và biển Đông.

8. Thành lập xã Bắc Thụy Anh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Thụy Quỳnh có diện tích tự nhiên là 7,25 km², quy mô dân số là 8.333 người; xã Thụy Văn có diện tích tự nhiên là 4,97 km², quy mô dân số là 5.959 người và xã Thụy Việt có diện tích tự nhiên là 5,16 km², quy mô dân số là 4.902 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thụy Văn hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Bắc Thụy Anh có diện tích tự nhiên: 17,38 km²; quy mô dân số: 19.194 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thụy Hưng, xã Dương Phúc, xã Thụy Bình, xã Thụy Trình, xã Hồng Dũng; huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

9. Thành lập xã Thụy Anh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Thụy Sơn có diện tích tự nhiên là 7,45 km², quy mô dân số là 8.800 người; xã Dương Phúc có diện tích tự nhiên là 7,34 km², quy mô dân số là 9.217 người và xã Thụy Hưng có diện tích tự nhiên là 5,28 km², quy mô dân số là 5.472 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Dương Phúc hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Thụy Anh có diện tích tự nhiên: 20,07 km²; quy mô dân số: 23.489 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thụy Ninh, xã Thụy Dân, xã Thụy Phong, xã Dương Hồng Thủy, xã Thụy Liên, xã Thụy Bình, xã Thụy Văn, xã Thụy Việt.

10. Thành lập xã Nam Thụy Anh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Thụy Thanh có diện tích tự nhiên là 5,30 km², quy mô dân số là 7.190 người; xã Thụy Phong có diện tích tự nhiên là 6,98 km², quy mô dân số là 9.771 người và xã Thụy Duyên có diện tích tự nhiên là 5,12 km², quy mô dân số là 5.299 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thụy Phong hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Nam Thụy Anh có diện tích tự nhiên: 17,40 km²; quy mô dân số: 22.260 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thái Giang, xã Sơn Hà, xã Dương Hồng Thủy, xã Thụy Sơn, xã Thụy Dân, xã Thụy Chính; xã Đồng Tiến (huyện Quỳnh Phụ); xã Đông Cường, xã Đông Kinh, xã Đông Tân (huyện Đông Hưng).

11. Thành lập xã Bắc Thái Ninh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Thái Phúc có diện tích tự nhiên là 8,30 km², quy mô dân số là 7.036 người và xã Dương Hồng Thủy có diện tích tự nhiên là 14,82 km², quy mô dân số là 10.872 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Dương Hồng Thủy hiện nay.


Sau khi thành lập, xã Bắc Thái Ninh có diện tích tự nhiên: 23,12 km²; quy mô dân số: 17.908 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thụy Sơn, xã Thụy Phong, xã Sơn Hà, xã Thuận Thành, xã Thái Hưng, xã Thụy Liên, xã Thái Nguyên và xã Trà Giang (huyện Kiến Xương).

12. Thành lập xã Thái Ninh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Thái Thượng có diện tích tự nhiên là 7,72 km², quy mô dân số là 6.861 người; xã Hòa An có diện tích tự nhiên là 7,62 km², quy mô dân số là 10.767 người; xã Thái Hưng có diện tích tự nhiên là 5,09 km², quy mô dân số là 5.873 người và xã Thái Nguyên có diện tích tự nhiên là 7,14 km², quy mô dân số là 7.768 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Hòa An hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Thái Ninh có diện tích tự nhiên: 27,57 km²; quy mô dân số: 31.269 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Thị trấn Diêm Điền, xã Thụy Liên, xã Dương Hồng Thủy, xã Thuận Thành, xã Tân Học, xã Thái Xuyên, xã Mỹ Lộc, xã Thái Đô và biển Đông.

13. Thành lập xã Đông Thái Ninh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Mỹ Lộc có diện tích tự nhiên là 8,15 km², quy mô dân số là 7.597 người; xã Tân Học có diện tích tự nhiên là 7,88 km², quy mô dân số là 7.680 người; xã Thái Đô có diện tích tự nhiên là 11,68 km², quy mô dân số là 6.939 người và xã Thái Xuyên có diện tích tự nhiên là 3,37 km², quy mô dân số là 4.914 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thái Xuyên hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Đông Thái Ninh có diện tích tự nhiên: 31,08 km²; quy mô dân số: 27.130 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: Xã Thái Thượng, xã Hòa An, xã Thái Hưng, xã Thuận Thành, xã Thái Thịnh, xã Thái Thọ; xã Đông Trà (huyện Tiền Hải) và biển Đông.

14. Thành lập xã Nam Thái Ninh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Thái Thọ có diện tích tự nhiên là 8,12 km², quy mô dân số là 6.183 người; xã Thái Thịnh có diện tích tự nhiên là 5,87 km², quy mô dân số là 5.601 người và xã Thuận Thành có diện tích tự nhiên là 12,41 km², 

quy mô dân số là 8.175 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thái Thịnh hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Nam Thái Ninh có diện tích tự nhiên: 26,40 km²; quy mô dân số: 19.959 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Mỹ Lộc, xã Tân Học, xã Thái Hưng, xã Dương Hồng Thủy, xã Thái Phúc; xã Hồng Thái, xã Lê Lợi, xã Trà Giang (huyện Kiến Xương); xã Vũ Lăng, xã Tây Lương, xã Đông Quang, xã Đông Trà (huyện Tiên Hải).

15. Thành lập xã Tây Thái Ninh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Sơn Hà có diện tích tự nhiên là 10,21 km², quy mô dân số là 10.816 người và xã Thái Giang có diện tích tự nhiên là 6,35 km², quy mô dân số là 6.572 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thái Giang hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Tây Thái Ninh có diện tích tự nhiên: 16,56 km²; quy mô dân số: 17.388 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thái Phúc, xã Dương Hồng Thủy, xã Thụy Phong, xã Thụy Thanh; xã Đông Tân, xã Đông Quan (huyện Đông Hưng); xã An Bình, xã Quốc Tuấn, xã Trà Giang (huyện Kiến Xương).

16. Thành lập xã Tây Thụy Anh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Thái Thụy, gồm: xã Thụy Chính có diện tích tự nhiên là 4,41 km², quy mô dân số là 4.380 người; xã Thụy Dân có diện tích tự nhiên là 4,61 km², quy mô dân số là 4.724 người và xã Thụy Ninh có diện tích tự nhiên là 7,66 km², quy mô dân số là 7.461 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thụy Ninh hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Tây Thụy Anh có diện tích tự nhiên: 16,68 km²; quy mô dân số: 16.565 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thụy Hưng, xã Dương Phúc, xã Thụy Sơn, xã Thụy Phong, xã Thụy Duyên; xã Đồng Tiến, xã An Mỹ (huyện Quỳnh Phụ); huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

17. Thành lập xã Tiên Hải trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tiên Hải, gồm: Thị trấn Tiên Hải có diện tích tự nhiên là 9,39 km², quy mô dân số là 16.902 người; xã Tây Ninh có diện tích tự nhiên là 5,09 km², quy mô dân số là 6.140 người; xã Tây Lương có diện tích tự nhiên là 6,41 km², quy mô dân số là 7.075 người; xã Vũ Lăng có diện tích tự nhiên là 6,02 km², quy mô dân số là 4.982 người và xã An Ninh có diện tích tự nhiên là 6,08 km², quy mô dân số là 7.608 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại thị trấn Tiên Hải hiện nay. *Phu*



Sau khi thành lập, xã Tiên Hải có diện tích tự nhiên: 32,99 km²; quy mô dân số: 42.707 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Đông Quang, xã Đông Cơ, xã Đông Lâm, xã Tây Giang, xã Phương Công; thị trấn Kiến Xương, xã Thống Nhất, xã Lê Lợi (huyện Kiến Xương); xã Thuận Thành, xã Thái Thọ (huyện Thái Thụy).

18. Thành lập xã Tây Tiên Hải trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tiên Hải, gồm: xã Phương Công có diện tích tự nhiên là 4,55 km², quy mô dân số là 6.410 người; xã Vân Trường có diện tích tự nhiên là 6,22 km², quy mô dân số là 9.904 người và xã Bắc Hải có diện tích tự nhiên là 6,79 km², quy mô dân số là 8.921 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Vân Trường hiện nay.


Sau khi thành lập, xã Tây Tiên Hải có diện tích tự nhiên: 17,56 km²; quy mô dân số: 25.235 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã An Ninh, xã Tây Giang, xã Ái Quốc, xã Nam Hà, xã Nam Hải; xã Bình Định, xã Nam Bình, xã Quang Trung, thị trấn Kiến Xương (huyện Kiến Xương).

19. Thành lập xã Ái Quốc trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tiên Hải, gồm: xã Tây Giang có diện tích tự nhiên là 4,85 km², quy mô dân số là 7.597 người và xã Ái Quốc có diện tích tự nhiên là 10,13 km², quy mô dân số là 9.107 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Tây Giang hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Ái Quốc có diện tích tự nhiên: 14,98 km²; quy mô dân số: 16.704 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: thị trấn Tiên Hải, xã An Ninh, xã Phương Công, xã Vân Trường, xã Bắc Hải, xã Nam Hà, xã Nam Chính, xã Nam Tiến, xã Nam Cường, xã Đông Lâm, xã Đông Cơ.

20. Thành lập xã Đồng Châu trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tiên Hải, gồm: xã Đông Cơ có diện tích tự nhiên là 8,11 km², quy mô dân số là 7.439 người; xã Đông Lâm có diện tích tự nhiên là 5,87 km², quy mô dân số là 5.955 người; xã Đông Minh có diện tích tự nhiên là 8,92 km², quy mô dân số là 9.939 người và xã Đông Hoàng có diện tích tự nhiên là 7,77 km², quy mô dân số là 7.168 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Đông Minh hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Đồng Châu có diện tích tự nhiên: 30,67 km²; quy mô dân số: 30.501 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Đông Long, xã Đông Xuyên, xã Đông Quang, thị trấn Tiên Hải, xã Tây Giang, xã Ái Quốc, xã Nam Cường, xã Nam Thịnh và biển Đông.

21. Thành lập xã Đông Tiên Hải trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tiên Hải, gồm: xã Đông Xuyên có diện tích tự nhiên là 4,87 km², quy mô dân số 

là 6.380 người; xã Đông Quang có diện tích tự nhiên là 15,67 km², quy mô dân số là 16.892 người; xã Đông Long có diện tích tự nhiên là 7,38 km², quy mô dân số là 5.985 người và xã Đông Trà có diện tích tự nhiên là 10,72 km², quy mô dân số là 7.770 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Đông Xuyên hiện nay.


Sau khi thành lập, xã Đông Tiền Hải có diện tích tự nhiên: 38,64 km²; quy mô dân số: 37.027 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Tây Lương, xã Tây Ninh, thị trấn Tiền Hải, xã Đông Cơ, xã Đông Minh, xã Đông Hoàng; xã Thái Đô, xã Mỹ Lộc, xã Thái Thọ (huyện Thái Thụy) và biển Đông.

22. Thành lập xã Nam Cường trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tiền Hải, gồm: xã Nam Thịnh có diện tích tự nhiên là 8,87 km², quy mô dân số là 7.431 người; xã Nam Tiến có diện tích tự nhiên là 9,70 km², quy mô dân số là 19.201 người; xã Nam Chính có diện tích tự nhiên là 6,38 km², quy mô dân số là 7.794 người và xã Nam Cường có diện tích tự nhiên là 3,82 km², quy mô dân số là 3.333 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Nam Tiến hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Nam Cường có diện tích tự nhiên: 28,77 km²; quy mô dân số: 37.759 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Đông Minh, xã Đông Lâm, xã Ái Quốc, xã Nam Hà, xã Nam Hồng, xã Nam Trung, xã Nam Hưng và biển Đông.

23. Thành lập xã Hưng Phú trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tiền Hải, gồm: xã Nam Phú có diện tích tự nhiên là 24,50 km², quy mô dân số là 5.504 người; xã Nam Hưng có diện tích tự nhiên là 12,71 km², quy mô dân số là 5.894 người và xã Nam Trung có diện tích tự nhiên là 7,87 km², quy mô dân số là 14.404 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Nam Hưng hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Hưng Phú có diện tích tự nhiên: 45,08 km²; quy mô dân số: 25.802 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Nam Thịnh, xã Nam Tiến, xã Nam Chính, xã Nam Hồng; huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định và biển Đông.

24. Thành lập xã Nam Tiền Hải trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 xã thuộc huyện Tiền Hải, gồm: xã Nam Hồng có diện tích tự nhiên là 8,67 km², quy mô dân số là 12.195 người; xã Nam Hà có diện tích tự nhiên là 6,05 km², quy mô dân số là 7.500 người và xã Nam Hải có diện tích tự nhiên là 7,90 km², quy mô dân số là 11.003 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Nam Hồng hiện nay. 

Sau khi thành lập, xã Nam Tiên Hải có diện tích tự nhiên: 22,62 km²; quy mô dân số: 30.698 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Nam Trung, xã Nam Chính, xã Ái Quốc, xã Nam Hưng, xã Bắc Hải; xã Bình Định, xã Hồng Tiến (huyện Kiến Xương); huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

25. Thành lập xã Quỳnh Phụ trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: Thị trấn Quỳnh Côi có diện tích tự nhiên là 1,22 km², quy mô dân số là 5.677 người; xã Quỳnh Hải có diện tích tự nhiên là 6,41 km², quy mô dân số là 9.274 người; xã Quỳnh Hội có diện tích tự nhiên là 7,71 km², quy mô dân số là 9.278 người; xã Quỳnh Hồng có diện tích tự nhiên là 7,18 km², quy mô dân số là 14.226 người; xã Quỳnh Mỹ có diện tích tự nhiên là 4,17 km², quy mô dân số là 6.927 người và xã Quỳnh Hưng có diện tích tự nhiên là 5,29 km², quy mô dân số là 6.438 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại thị trấn Quỳnh Côi hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Quỳnh Phụ có diện tích tự nhiên: 31,98 km²; quy mô dân số: 51.820 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Quỳnh Hoa, xã Quỳnh Giao, xã Châu Sơn, xã Quỳnh Nguyên, xã Trang Bảo Xá, xã An Vinh, xã An Ấp, xã Quỳnh Minh, xã Quỳnh Thọ.

26. Thành lập xã Minh Thọ trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: xã Quỳnh Hoa có diện tích tự nhiên là 7,72 km², quy mô dân số là 7.407 người; xã Quỳnh Minh có diện tích tự nhiên là 4,32 km², quy mô dân số là 4.938 người; xã Quỳnh Giao có diện tích tự nhiên là 4,66 km², quy mô dân số là 6.432 người và xã Quỳnh Thọ có diện tích tự nhiên là 5,41 km², quy mô dân số là 5.882 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Quỳnh Minh hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Minh Thọ có diện tích tự nhiên: 22,11 km²; quy mô dân số là 24.659 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Quỳnh Hoàng, xã Quỳnh Khê, xã Châu Sơn, xã Quỳnh Hồng, xã Quỳnh Hải, xã Quỳnh Hội, xã An Ấp, xã An Thái, xã An Hiệp, xã An Đồng; huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

27. Thành lập xã Nguyễn Du trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: xã Châu Sơn có diện tích tự nhiên là 8,03 km², quy mô dân số là 10.094 người; xã Quỳnh Khê có diện tích tự nhiên là 3,95 km², quy mô dân số là 4.912 người và xã Quỳnh Nguyên có diện tích tự nhiên là 4,77 km², quy mô dân số là 7.368 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Châu Sơn hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Nguyễn Du có diện tích tự nhiên: 16,75 km²; quy mô dân số là 22.374 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Trang Bảo Xá, xã Quỳnh Mỹ, xã Quỳnh Hồng, xã Quỳnh Giao, xã Quỳnh Hoàng, xã Quỳnh Ngọc; xã Quang Trung, xã Duyên Hải, xã Bắc Sơn (huyện Hưng Hà); xã Liên An Đô (huyện Đông Hưng).

28. Thành lập xã Quỳnh An trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: xã Trang Bảo Xá có diện tích tự nhiên là 12,46 km², quy mô dân số là 16.861 người; xã An Vinh có diện tích tự nhiên là 6,14 km², quy mô dân số là 8.665 người và xã Đông Hải có diện tích tự nhiên là 7,40 km², quy mô dân số là 10.044 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Trang Bảo Xá hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Quỳnh An có diện tích tự nhiên: 26 km²; quy mô dân số là 35.570 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã An Tràng, xã An Vũ, xã An Lễ, xã An Quý, xã An Ấp, xã Quỳnh Hội, xã Quỳnh Hưng, xã Quỳnh Mỹ, xã Quỳnh Nguyên; xã Liên An Đô, xã Đông Sơn, xã Đông Phương (huyện Đông Hưng).

29. Thành lập xã Ngọc Lâm trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: xã Quỳnh Hoàng có diện tích tự nhiên là 7,69 km², quy mô dân số là 10.438 người; xã Quỳnh Lâm có diện tích tự nhiên là 4,15 km², quy mô dân số là 3.678 người và xã Quỳnh Ngọc có diện tích tự nhiên là 7,98 km², quy mô dân số là 10.366 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Quỳnh Ngọc hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Ngọc Lâm có diện tích tự nhiên: 19,82 km²; quy mô dân số là 24.482 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Châu Sơn, xã Quỳnh Khê, xã Quỳnh Giao; xã Quang Trung (huyện Hưng Hà); huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương; huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

30. Thành lập xã Đồng Bằng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: Xã An Cầu có diện tích tự nhiên là 4,62 km², quy mô dân số là 5.847 người; xã An Ấp có diện tích tự nhiên là 5,75 km², quy mô dân số là 6.127 người; xã An Lễ có diện tích tự nhiên là 5,05 km², quy mô dân số là 7.900 người và xã An Quý có diện tích tự nhiên là 4,62 km², quy mô dân số là 5.126 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã An Ấp hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Đồng Bằng có diện tích tự nhiên: 20,04 km²; quy mô dân số là 25.000 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã An Thái, xã Quỳnh Minh, xã Quỳnh Hội, xã An Vinh, xã Đông Hải, xã An Vũ, xã An Ninh; huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

31. Thành lập xã A Sào trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: xã An Đông có diện tích tự nhiên là 6,19 km², quy mô dân số là 8.021 người; xã An Hiệp có diện tích tự nhiên là 3,95 km², quy mô dân số là 4.838 người; xã An Thái có diện tích tự nhiên là 3,79 km², quy mô dân số là 4.825 người và xã An Khê có diện tích tự nhiên là 6,53 km², quy mô dân số là 10.283 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã An Thái hiện nay.

Sau khi thành lập, xã A Sào có diện tích tự nhiên: 20,46 km²; quy mô dân số là 27.967 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: xã Quỳnh Thọ, xã Quỳnh Minh, xã An Ấp, xã An Cầu; huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

32. Thành lập xã Phụ Dục trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: Thị trấn An Bài có diện tích tự nhiên là 7,18 km², quy mô dân số là 10.066 người; xã An Vũ có diện tích tự nhiên là 5,59 km², quy mô dân số là 7.136 người; xã An Ninh có diện tích tự nhiên là 7,95 km², quy mô dân số là 9.985 người; xã An Mỹ có diện tích tự nhiên là 8,34 km², quy mô dân số là 9.870 người và xã An Thanh có diện tích tự nhiên là 4,10 km², quy mô dân số là 5.465 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại Thị trấn An Bài hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Phụ Dục có diện tích tự nhiên: 33,16 km²; quy mô dân số là 42.522 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: xã An Cầu, xã An Quý, xã An Lễ, xã Đông Hải, xã An Tràng, xã An Dục, xã Đồng Tiến; xã Thụy Ninh (huyện Thái Thụy); huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

33. Thành lập xã Tân Tiến trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quỳnh Phụ, gồm: xã An Dục có diện tích tự nhiên là 4,74 km², quy mô dân số là 6.132 người; xã An Tràng có diện tích tự nhiên là 5,22 km², quy mô dân số là 5.788 người và xã Đồng Tiến có diện tích tự nhiên là 9,70 km², quy mô dân số là 11.203 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Đồng Tiến hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Tân Tiến có diện tích tự nhiên: 19,66 km²; quy mô dân số là 23.123 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liên kề: xã An Thanh, thị trấn An Bài, xã An Vũ, xã An Mỹ, xã Đông Hải; xã Đông Phương, xã Đông Cường (huyện Đông Hưng); xã Thụy Thanh, xã Thụy Duyên, xã Thụy Chính, xã Thụy Ninh (huyện Thái Thụy).

34. Thành lập xã Đông Hưng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: Thị trấn Đông Hưng có diện tích tự nhiên là 0,69 km², quy mô dân số là 4.749 người; xã Đông La có diện tích tự nhiên là 6,73 km², quy mô

dân số là 11.978 người; xã Đông Các có diện tích tự nhiên là 3,87 km², quy mô dân số là 8.155 người; xã Đông Sơn có diện tích tự nhiên là 6,47 km², quy mô dân số là 10.531 người; xã Đông Hợp có diện tích tự nhiên là 2,57 km², quy mô dân số là 5.699 người và xã Nguyên Xá có diện tích tự nhiên là 4,62 km², quy mô dân số là 8.022 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại thị trấn Đông Hưng hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Đông Hưng có diện tích tự nhiên: 24,95 km²; quy mô dân số: 49.134 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Liên An Đô, xã Phú Lương, xã Phong Dương Tiến, xã Phú Châu, xã Xuân Quang Động, xã Hà Giang, xã Đông Xá, xã Đông Phương; xã Đông Hải (huyện Quỳnh Phụ).

35. Thành lập xã Bắc Tiên Hưng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: xã Liên An Đô có diện tích tự nhiên là 13,14 km², quy mô dân số là 18.512 người; xã Lô Giang có diện tích tự nhiên là 4,48 km², quy mô dân số là 5.523 người; xã Mê Linh có diện tích tự nhiên là 5,61 km², quy mô dân số là 8.649 người và xã Phú Lương có diện tích tự nhiên là 4,80 km², quy mô dân số là 7.957 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Liên An Đô hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Bắc Tiên Hưng có diện tích tự nhiên: 28,03 km²; quy mô dân số: 40.641 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Minh Tân, xã Thăng Long, xã Phong Dương Tiến, xã Nguyên Xá, xã Đông La, xã Đông Sơn; xã Đông Hải, xã Trang Bảo Xá, xã Quỳnh Nguyên (huyện Quỳnh Phụ); xã Bắc Sơn, xã Đông Đô, xã Tây Đô, xã Chi Lăng (huyện Hưng Hà).

36. Thành lập xã Đông Tiên Hưng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: xã Phong Dương Tiến có diện tích tự nhiên là 11,99 km², quy mô dân số là 16.569 người và xã Phú Châu có diện tích tự nhiên là 4,33 km², quy mô dân số là 6.926 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Phong Dương Tiến hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Đông Tiên Hưng có diện tích tự nhiên: 16,32 km²; quy mô dân số: 23.495 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Phú Lương, xã Mê Linh, xã Lô Giang, xã Thăng Long, xã Liên Hoa, xã Minh Phú, xã Trọng Quan, xã Xuân Quang Động, xã Đông Hợp, xã Nguyên Xá.

37. Thành lập xã Nam Đông Hưng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: xã Xuân Quang Động có diện tích tự nhiên là 11,34 km², quy mô dân số là 19.414 người và xã Đông Hoàng có diện tích tự nhiên là 4,91 km², quy mô dân số là 5.882 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Xuân Quang Động hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Nam Đông Hưng có diện tích tự nhiên: 16,25 km²; quy mô dân số: 25.296 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Đông Á, xã Đông Vinh, xã Hà Giang, xã Đông Các, xã Đông Hợp, xã Phú Châu, xã Trọng Quan, xã Đông Dương; xã Đông Mỹ, xã Vũ Đông (thành phố Thái Bình); xã Tây Sơn (huyện Kiến Xương).

38. Thành lập xã Bắc Đông Quan trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: xã Hà Giang có diện tích tự nhiên là 9,21 km², quy mô dân số là 10.276 người, xã Đông Kinh có diện tích tự nhiên là 5,49 km², quy mô dân số là 6.744 người và xã Đông Vinh có diện tích tự nhiên là 5,97 km², quy mô dân số là 8.243 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Hà Giang hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Bắc Đông Quan có diện tích tự nhiên: 20,67 km²; quy mô dân số: 25.263 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Đông Cường, xã Đông Xá, xã Đông La, xã Đông Các, xã Xuân Quang Đông, xã Đông Hoàng, xã Đông Á, xã Đông Quan, xã Đông Tân; xã Thụy Thanh (huyện Thái Thụy).

39. Thành lập xã Bắc Đông Hưng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: xã Đông Cường có diện tích tự nhiên là 7,94 km², quy mô dân số là 7.933 người, xã Đông Xá có diện tích tự nhiên là 5,59 km², quy mô dân số là 6.179 người và xã Đông Phương có diện tích tự nhiên là 7,31 km², quy mô dân số là 9.617 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Đông Phương hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Bắc Đông Hưng có diện tích tự nhiên: 20,84 km²; quy mô dân số: 23.729 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Đông Sơn, xã Đông La, xã Hà Giang, xã Đông Kinh; xã Thụy Thanh (huyện Thái Thụy); xã Đồng Tiến, xã An Tràng, xã Đông Hải (huyện Quỳnh Phụ).

40. Thành lập xã Đông Quan trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: xã Đông Quan có diện tích tự nhiên là 10,61 km², quy mô dân số là 10.900 người, xã Đông Á có diện tích tự nhiên là 6,46 km², quy mô dân số là 7.272 người và xã Đông Tân có diện tích tự nhiên là 6,55 km², quy mô dân số là 6.995 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Đông Quan hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Đông Quan có diện tích tự nhiên: 23,62 km²; quy mô dân số: 25.167 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Đông Kinh, xã Đông Vinh, xã Đông Hoàng; xã Tây Sơn, xã An Bình (huyện Kiến Xương); xã Sơn Hà, xã Thái Giang, xã Thụy Thanh (huyện Thái Thụy).

41. Thành lập xã Nam Tiên Hưng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: xã Liên Hoa có diện tích tự nhiên là 6,47 km², quy mô dân số là 7.003 người, xã Hồng Giang có diện tích tự nhiên là 4,62 km², quy mô dân số là 6.399 người, xã Trọng Quan có diện tích tự nhiên là 5,68 km², quy mô dân số là 8.201 người và xã Minh Phú có diện tích tự nhiên là 7,17 km², quy mô dân số là 9.135 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Liên Hoa hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Nam Tiên Hưng có diện tích tự nhiên: 23,94 km²; quy mô dân số: 30.738 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Đông Dương, xã Xuân Quang Động, xã Phú Châu, xã Phong Dương Tiến, xã Thăng Long, xã Hồng Bạch; xã Song Lãng, xã Minh Lãng, xã Tân Hòa, xã Phúc Thành, xã Tân Phong (huyện Vũ Thư).

42. Thành lập xã Tiên Hưng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Đông Hưng, gồm: xã Hồng Bạch có diện tích tự nhiên là 8,46 km², quy mô dân số là 8.371 người, xã Thăng Long có diện tích tự nhiên là 3,38 km², quy mô dân số là 5.127 người, xã Minh Tân có diện tích tự nhiên là 4,06 km², quy mô dân số là 5.703 người và xã Hồng Việt có diện tích tự nhiên là 6,51 km², quy mô dân số là 6.971 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thăng Long hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Tiên Hưng có diện tích tự nhiên: 22,41 km²; quy mô dân số: 26.172 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hồng Giang, xã Liên Hoa, xã Phong Dương Tiến, xã Lô Giang; xã Chi Lãng, xã Hồng Lĩnh, xã Chí Hòa (huyện Hưng Hà); xã Xuân Hòa, xã Hiệp Hòa, xã Song Lãng (huyện Vũ Thư).

43. Thành lập xã Hưng Hà trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 07 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà, gồm: Thị trấn Hưng Hà có diện tích tự nhiên là 5,50 km², quy mô dân số là 10.989 người; xã Minh Khai có diện tích tự nhiên là 5,48 km², quy mô dân số là 6.418 người; xã Kim Trung có diện tích tự nhiên là 5,81 km², quy mô dân số là 9.118 người; xã Hồng Lĩnh có diện tích tự nhiên là 5,33 km², quy mô dân số là 6.022 người; xã Văn Lang có diện tích tự nhiên là 6,35 km², quy mô dân số là 8.038 người; xã Thống Nhất có diện tích tự nhiên là 7,05 km², quy mô dân số là 9.868 người và xã Hòa Bình có diện tích tự nhiên là 3,41 km², quy mô dân số là 4.438 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại thị trấn Hưng Hà hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Hưng Hà có diện tích tự nhiên: 38,93 km²; quy mô dân số là 54.891 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Chi Lãng, xã Tây Đô, xã Văn Cẩm, xã Quang Trung, xã Đoàn Hùng, xã Tân Tiến, xã Phúc

Khánh, xã Thái Phương, xã Minh Tân, xã Độc Lập, xã Minh Hòa, xã Chí Hòa, xã Hồng Việt, xã Thăng Long, xã Minh Tân (huyện Đông Hưng).

44. Thành lập xã Tiên La trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà, gồm: xã Tân Tiến có diện tích tự nhiên là 5,38km², quy mô dân số là 7.425 người; xã Thái Phương có diện tích tự nhiên là 6,68 km², quy mô dân số là 10.858 người; xã Đoan Hùng có diện tích tự nhiên là 5,90 km², quy mô dân số là 8.667 người và xã Phúc Khánh có diện tích tự nhiên là 4,58 km², quy mô dân số là 5.855 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Phúc Khánh hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Tiên La có diện tích tự nhiên: 22,54 km²; quy mô dân số là 32.805 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hòa Tiến, xã Liên Hiệp, xã Thái Hưng, xã Hồng An, xã Minh Tân, xã Kim Trung, thị trấn Hưng Hà, xã Thống Nhất, xã Quang Trung; huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

45. Thành lập xã Lê Quý Đôn trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà, gồm: xã Minh Tân có diện tích tự nhiên là 6,48 km², quy mô dân số là 6.601 người; xã Độc Lập có diện tích tự nhiên là 6,77 km², quy mô dân số là 7.134 người và xã Hồng An có diện tích tự nhiên là 8,47 km², quy mô dân số là 9.799 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Độc Lập hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Lê Quý Đôn có diện tích tự nhiên: 21,72 km²; quy mô dân số là 23.534 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hồng Minh, xã Minh Hòa, xã Văn Lang, xã Kim Trung, xã Thái Phương, xã Thái Hưng, xã Tiến Đức; huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

46. Thành lập xã Hồng Minh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà, gồm: xã Chí Hòa có diện tích tự nhiên là 8,02 km², quy mô dân số là 7.370 người; xã Minh Hòa có diện tích tự nhiên là 6,32 km², quy mô dân số là 7.202 người và xã Hồng Minh có diện tích tự nhiên là 8,98 km², quy mô dân số là 10.007 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Hồng Minh hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Hồng Minh có diện tích tự nhiên: 23,32 km²; quy mô dân số là 24.579 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hồng Lĩnh, xã Văn Lang, xã Độc Lập; xã Hồng Bạch, xã Hồng Việt (huyện Đông Hưng); xã Hồng Lý, xã Đồng Thanh, xã Xuân Hòa (huyện Vũ Thư); huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

47. Thành lập xã Thần Khê trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà, gồm: xã Bắc Sơn có diện tích tự nhiên là 4,44 km², quy mô dân số là 6.489 người; xã Đông Đô có diện tích tự nhiên là 6,11 km², quy mô dân số là 8.690 người.

người; xã Tây Đô có diện tích tự nhiên là 6,13 km², quy mô dân số là 7.173 người và xã Chi Lăng có diện tích tự nhiên là 3,71 km², quy mô dân số là 7.296 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Đông Đô hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Thần Khê có diện tích tự nhiên: 20,39 km²; quy mô dân số là 29.648 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Duyên Hải, xã Văn Cẩm, xã Thống Nhất, xã Hòa Bình, xã Hồng Lĩnh; xã Minh Tân, xã Lô Giang, xã Mê Linh, xã Liên An Đô (huyện Đông Hưng); xã Quỳnh Nguyên, xã Châu Sơn (huyện Quỳnh Phụ).

48. Thành lập xã Diên Hà trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà, gồm: xã Quang Trung có diện tích tự nhiên là 17,68 km², quy mô dân số là 23.875 người; xã Văn Cẩm có diện tích tự nhiên là 4,44 km², quy mô dân số là 7.537 người và xã Duyên Hải có diện tích tự nhiên là 5,18 km², quy mô dân số là 8.755 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Duyên Hải hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Diên Hà có diện tích tự nhiên: 27,30 km²; quy mô dân số là 40.167 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Tân Tiến, xã Đoan Hùng, xã Thống Nhất, xã Tây Đô, xã Đông Đô, xã Bắc Sơn; xã Châu Sơn, xã Quỳnh Ngọc (huyện Quỳnh Phụ); huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

49. Thành lập xã Ngự Thiên trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà, gồm: xã Canh Tân có diện tích tự nhiên là 3,81 km², quy mô dân số là 5.876 người; xã Tân Hòa có diện tích tự nhiên là 4,04 km², quy mô dân số là 5.917 người; xã Cộng Hòa có diện tích tự nhiên là 6,33 km², quy mô dân số là 7.754 người và xã Hòa Tiến có diện tích tự nhiên là 8,23 km², quy mô dân số là 11.562 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Cộng Hòa hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Ngự Thiên có diện tích tự nhiên: 22,41 km²; quy mô dân số là 31.109 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Tân Lễ, thị trấn Hưng Nhân, xã Liên Hiệp, xã Phúc Khánh, xã Tân Tiến; huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; huyện Phù Cù, tỉnh Hưng Yên.

50. Thành lập xã Long Hưng trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Hưng Hà, gồm: Thị trấn Hưng Nhân có diện tích tự nhiên là 8,85 km², quy mô dân số là 15.295 người; xã Tân Lễ có diện tích tự nhiên là 8,84 km², quy mô dân số là 13.305 người; xã Tiến Đức có diện tích tự nhiên là 7,58 km², quy mô dân số là 8.742 người; xã Thái Hưng có diện tích tự nhiên là 4,59 km², quy mô dân số là 5.546 người và xã Liên Hiệp có diện tích tự nhiên là 3,81 km², quy mô dân số là 5.705 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại thị trấn Hưng Nhân hiện nay.



Sau khi thành lập, xã Long Hưng có diện tích tự nhiên: 33,67 km²; quy mô dân số là 48.593 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hồng An, xã Thái Phương, xã Phúc Khánh, xã Hòa Tiến, xã Tân Hòa, xã Canh Tân; huyện Tiên Lữ, huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên.


51. Thành lập xã Kiến Xương trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 05 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: Thị trấn Kiến Xương có diện tích tự nhiên là 11,26 km², quy mô dân số là 15.063 người; xã Bình Minh có diện tích tự nhiên là 5,65 km², quy mô dân số là 6.871 người; xã Quang Minh có diện tích tự nhiên là 4,81 km², quy mô dân số là 6.027 người; xã Quang Bình có diện tích tự nhiên là 7,10 km², quy mô dân số là 10.870 người và xã Quang Trung có diện tích tự nhiên là 7,91 km², quy mô dân số là 9.119 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại thị trấn Kiến Xương hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Kiến Xương có diện tích tự nhiên là 36,73 km²; quy mô dân số là 47.950 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Thống Nhất, xã Hòa Bình, xã Quang Lịch, xã Vũ Quý, xã Vũ Trung, xã Hồng Vũ, xã Vũ Công, xã Minh Tân, xã Minh Quang, xã Nam Bình; xã Bắc Hải, xã Vân Trường, xã Phương Công, xã An Ninh (huyện Tiền Hải).

52. Thành lập xã Lê Lợi trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: xã Lê Lợi có diện tích tự nhiên là 8,65 km², quy mô dân số là 9.601 người và xã Thống Nhất có diện tích tự nhiên là 12,74 km², quy mô dân số là 15.904 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Thống Nhất hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Lê Lợi có diện tích tự nhiên là 21,39 km²; quy mô dân số là 25.505 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hồng Thái, xã Quốc Tuấn, xã Bình Nguyên, xã Thanh Tân, xã Quang Lịch, xã Hòa Bình, xã Bình Minh, thị trấn Kiến Xương; xã An Ninh, xã Vũ Lăng (huyện Tiền Hải); xã Thuận Thành (huyện Thái Thụy).

53. Thành lập xã Quang Lịch trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: xã Vũ Lễ có diện tích tự nhiên là 5,17 km², quy mô dân số là 7.235 người; xã Hòa Bình có diện tích tự nhiên là 5,28 km², quy mô dân số là 5.938 người và xã Quang Lịch có diện tích tự nhiên là 4,47 km², quy mô dân số là 5.659 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Quang Lịch hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Quang Lịch có diện tích tự nhiên là 14,92 km²; quy mô dân số là 18.832 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Vũ Quý, xã Quang Bình, xã Bình Minh, xã Thống Nhất, xã Thanh Tân, xã Bình Nguyên, xã Tây Sơn, xã Vũ An; xã Vũ Lạc (thành phố Thái Bình). 

54. Thành lập xã Vũ Quý trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: xã Vũ An có diện tích tự nhiên là 3,21 km², quy mô dân số là 4.787 người; xã Vũ Ninh có diện tích tự nhiên là 5,48 km², quy mô dân số là 10.272 người; xã Vũ Quý có diện tích tự nhiên là 2,82 km², quy mô dân số là 5.592 người và xã Vũ Trung có diện tích tự nhiên là 3,58 km², quy mô dân số là 6.476 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Vũ Quý hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Vũ Quý có diện tích tự nhiên là 15,09 km²; quy mô dân số là 27.127 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hồng Vũ, xã Quang Bình, xã Quang Lịch, xã Vũ Lễ; xã Vũ Lạc, xã Vũ Chính (thành phố Thái Bình); xã Vũ Hội, xã Vũ Vinh (huyện Vũ Thư).

55. Thành lập xã Bình Thanh trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: xã Minh Quang có diện tích tự nhiên là 8,22 km², quy mô dân số là 10.869 người; xã Bình Thanh có diện tích tự nhiên là 6,53 km², quy mô dân số là 6.199 người và xã Minh Tân có diện tích tự nhiên là 7,62 km², quy mô dân số là 7.449 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Bình Thanh hiện nay.

Sau khi sắp xếp, xã Bình Thanh có diện tích tự nhiên là 22,37 km²; quy mô dân số là 24.517 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hồng Tiến, xã Bình Định, xã Nam Bình, xã Quang Trung, xã Quang Minh, xã Vũ Công, xã Hồng Vũ; huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

56. Thành lập xã Bình Định trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: xã Bình Định có diện tích tự nhiên là 9,43 km², quy mô dân số là 9.632 người; xã Hồng Tiến có diện tích tự nhiên là 8,19 km², quy mô dân số là 6.210 người và xã Nam Bình có diện tích tự nhiên là 6,85 km², quy mô dân số là 6.291 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Bình Định hiện nay.

Sau khi sắp xếp, xã Bình Định có diện tích tự nhiên là 24,47 km²; quy mô dân số là 22.133 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Quang Trung, xã Minh Quang, xã Bình Thanh; xã Nam Hải, xã Bắc Hải (huyện Tiền Hải); huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

57. Thành lập xã Hồng Vũ trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 02 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: xã Vũ Công có diện tích tự nhiên là 4,97 km², quy mô dân số là 5.927 người và xã Hồng Vũ có diện tích tự nhiên là 13,8 km², quy mô dân số là 17.245 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Hồng Vũ hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Hồng Vũ có diện tích tự nhiên là 18,77 km²; quy mô dân số là 23.172 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Minh

Tân, xã Quang Minh, xã Quang Bình, xã Vũ Trung; xã Vũ Vinh, xã Vũ Vân (huyện Vũ Thư); huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

58. Thành lập xã Bình Nguyên trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: xã Bình Nguyên có diện tích tự nhiên là 6,69 km², quy mô dân số là 8.317 người; xã Thanh Tân có diện tích tự nhiên là 5,43 km², quy mô dân số là 6.758 người và xã An Bình có diện tích tự nhiên là 5,09 km², quy mô dân số là 4.193 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại Bình Nguyên hiện nay.

Sau khi sắp xếp, xã Bình Nguyên có diện tích tự nhiên là 17,21 km²; quy mô dân số là 19.268 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Tây Sơn, xã Vũ Lễ, xã Quang Lịch, xã Thống Nhất, xã Lê Lợi, xã Hồng Thái, xã Quốc Tuấn; xã Đông Quan, xã Đông Á (huyện Đông Hưng); xã Sơn Hà (huyện Thái Thụy).

59. Thành lập xã Trà Giang trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Kiến Xương, gồm: xã Trà Giang có diện tích tự nhiên là 8,12 km², quy mô dân số là 6.864 người; xã Hồng Thái có diện tích tự nhiên là 6,42 km², quy mô dân số là 5.425 người và xã Quốc Tuấn có diện tích tự nhiên là 6,77 km², quy mô dân số là 6.855 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Hồng Thái hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Trà Giang có diện tích tự nhiên là 21,31 km²; quy mô dân số là 19.144 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã An Bình, xã Bình Nguyên, xã Lê Lợi; xã Thuận Thành, xã Thái Phúc, xã Sơn Hà (huyện Thái Thụy).

60. Thành lập xã Vũ Thư trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 06 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vũ Thư, gồm: Thị trấn Vũ Thư có diện tích tự nhiên là 1,18 km², quy mô dân số là 5.909 người; xã Minh Quang có diện tích tự nhiên là 6,03 km², quy mô dân số là 9.366 người; xã Tam Quang có diện tích tự nhiên là 5,32 km², quy mô dân số là 6.737 người; xã Dũng Nghĩa có diện tích tự nhiên là 4,36 km², quy mô dân số là 5.511 người; xã Minh Khai có diện tích tự nhiên là 6,71 km², quy mô dân số là 9.073 người và xã Hòa Bình có diện tích tự nhiên là 5,47 km², quy mô dân số là 7.324 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại Thị trấn Vũ Thư hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Vũ Thư có diện tích tự nhiên: 29,07 km²; quy mô dân số: 43.920 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Nguyên Xá, xã Song An, xã Tân Hòa, xã Minh Lãng, xã Song Lãng, xã Việt Hùng, xã Tân Lập, xã Tự Tân; phường Phú Khánh, xã Phú Xuân (thành phố Thái Bình); huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. *RLH*

61. Thành lập xã Thu Trì trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vũ Thư, gồm: xã Song Lãng có diện tích tự nhiên là 6,83 km², quy mô dân số là 8.201 người; xã Hiệp Hòa có diện tích tự nhiên là 7,01 km², quy mô dân số là 6.085 người và xã Minh Lãng có diện tích tự nhiên là 7,13 km², quy mô dân số là 12.892 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Minh Lãng hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Thu Trì có diện tích tự nhiên: 20,97 km²; quy mô dân số: 27.178 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Dũng Nghĩa, xã Minh Khai, xã Minh Quang, xã Tân Hòa, xã Xuân Hòa, xã Việt Hùng; xã Hồng Giang, xã Hồng Bạch (huyện Đông Hưng).

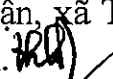
62. Thành lập xã Tân Thuận trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vũ Thư, gồm: xã Tự Tân có diện tích tự nhiên là 7,16 km², quy mô dân số là 7.504 người; xã Bách Thuận có diện tích tự nhiên là 9,27 km², quy mô dân số là 11.296 người và xã Tân Lập có diện tích tự nhiên là 5,68 km², quy mô dân số là 10.662 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Tự Tân hiện nay.

Sau khi thành lập, xã Tân Thuận có diện tích tự nhiên: 22,11 km²; quy mô dân số: 29.462 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Hòa Bình, thị trấn Vũ Thư, xã Minh Khai, xã Minh Quang, xã Tam Quang, xã Dũng Nghĩa; thành phố Nam Định, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.

63. Thành lập xã Thu Vũ trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vũ Thư, gồm: xã Việt Thuận có diện tích tự nhiên là 8,42 km², quy mô dân số là 11.418 người; xã Vũ Hội có diện tích tự nhiên là 5,71 km², quy mô dân số là 12.331 người; xã Vũ Vinh có diện tích tự nhiên là 3,84 km², quy mô dân số là 5.082 người và xã Vũ Vân có diện tích tự nhiên là 7,02 km², quy mô dân số là 6.709 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Việt Thuận hiện nay.

Sau khi thành lập xã Thu Vũ có diện tích tự nhiên: 24,99 km²; quy mô dân số: 35.540 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Trung An, xã Vũ Đoài; xã Vũ Ninh, xã Hồng Vũ, xã Vũ Trung (huyện Kiến Xương); xã Vũ Chính, xã Vũ Phúc (thành phố Thái Bình).

64. Thành lập xã Vũ Tiên trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vũ Thư, gồm: xã Vũ Đoài có diện tích tự nhiên là 7,13 km², quy mô dân số là 6.995 người; xã Duy Nhất có diện tích tự nhiên là 10,04 km², quy mô dân số là 10.239 người; xã Hồng Phong có diện tích tự nhiên là 7,69 km², quy mô dân số là 8.939 người và xã Vũ Tiến có diện tích tự nhiên là 7,82 km², quy mô dân số là 11.296 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Duy Nhất hiện nay.

Sau khi thành lập xã Vũ Tiên có diện tích tự nhiên: 32,68 km²; quy mô dân số: 37.469 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Việt Thuận, xã Trung An, xã Nguyên Xá; huyện Nam Trực, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. 

65. Thành lập xã Vạn Xuân trên cơ sở nhập nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 04 đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vũ Thư, gồm: xã Hồng Lý có diện tích tự nhiên là 7,77 km², quy mô dân số là 7.362 người; xã Việt Hùng có diện tích tự nhiên là 10,09 km², quy mô dân số là 13.483 người; xã Xuân Hòa có diện tích tự nhiên là 7,99 km², quy mô dân số là 9.312 người và xã Đồng Thanh có diện tích tự nhiên là 4,51 km², quy mô dân số là 6.394 người. Trung tâm chính trị - hành chính xã đặt tại xã Việt Hùng hiện nay.

Sau khi thành lập xã Vạn Xuân có diện tích tự nhiên: 30,36 km²; quy mô dân số: 36.551 người; có các đơn vị hành chính cùng cấp liền kề: xã Dũng Nghĩa, xã Song Lãng, xã Hiệp Hòa; xã Hồng Bạch (huyện Đông Hưng); xã Chí Hòa, xã Hồng Minh (huyện Hưng Hà); huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam; thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ quy định của pháp luật hiện hành, hoàn chỉnh hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2025, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

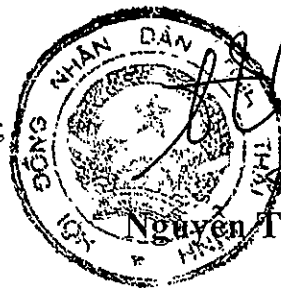
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình Khóa XVII, Kỳ họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất thông qua ngày 26 tháng 4 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. /

Nơi nhận:

- Quốc hội;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công an;
- Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn;
- Báo Thái Bình; Công báo Thái Bình; Cổng thông tin điện tử Thái Bình; Trang thông tin điện tử Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Thành